

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 08 - 01 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tịnh Tâm**.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Nguyễn Thanh Nhựt**.

Nghề nghiệp: Công chức nhà nước.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nam Kỳ Khởi Nghĩa huyện Hóc Môn.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hiếu Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Trần Trọng Nh**, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Lê Thị Y; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2019. (có mặt)

2. **Lâm Vĩ Đ**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2002 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; tạm trú: xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn M và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 26/6/2019. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Vĩ Đ:

1. Ông **Lâm Văn M**, sinh năm 1973 là bố của bị cáo Đ (có mặt).

2. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1975 là mẹ của bị cáo Đ (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Tạm trú: Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Trọng Nh: Bà **Trần Thị Hoi** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Lâm Vĩ Đ: Bà **Trần Đồng Minh Ngọc Kim Khánh** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị hại: Ông **Nguyễn Thanh Ph** - sinh năm: 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Thành B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2019, Trần Trọng Nh điều khiển xe máy biển số 77M2-5882 chở Lâm Vĩ Đ lưu thông tuyến đường Dương Công Khi hướng từ ngã ba Giồng về ngã ba Hồng Châu, khi đi đến khu vực đồng mả thuộc Tổ 74, ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn phát hiện anh Nguyễn Thanh Phong đang điều khiển xe máy lưu thông phía trước cùng chiều đang nghe điện thoại, nên Lâm Vĩ Đ rủ Trần Trọng Nh cướp giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài và được Nh đồng ý. Sau đó, Nh áp sát phía bên trái xe của anh Ph, Đ ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại, anh Ph kịp thời nắm điện thoại giật lại, Nh tăng tốc độ tẩu thoát, anh Ph truy hô và đuổi theo. Khi đến giao lộ giữa đường Dương Công Khi và Quốc lộ 22, xe máy của Nh và Đ va chạm với xe máy của anh Mai Hữu Phước làm cả hai ngã xuống đường, anh Ph chạy tới, Nh và Đ bỏ xe chạy bộ tẩu thoát. Sau đó, anh Ph đến Công an xã Tân Thới Nhì trình báo sự việc. Đến ngày 26/6/2019, Lâm Vĩ Đ và Trần Trọng Nh đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai báo hành vi cướp giật như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 258/2019 ngày 16/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn xác định giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 là 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, Nh và Đ còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ cướp giật điện thoại di động trên địa bàn huyện Hóc Môn. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, không xác định được người bị hại nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 216/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm

d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lâm Vĩ Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; phạt bị cáo Trần Trọng Nh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Trợ giúp viên Trần Thị Hợi bào chữa cho bị cáo Trần Trọng Nh, Trợ giúp viên Trần Đồng Minh Ngọc Kim Khánh bào chữa cho bị cáo Lâm Vĩ Đ cùng xác định nội dung Cáo trạng truy tố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” là phù hợp. Tuy nhiên, cần xem xét: các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội các bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; khi phạm tội các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trọng Nh và bị cáo Lâm Vĩ Đ cùng khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2019, Trần Trọng Nh điều khiển xe máy biển số 77M2-5882 chở Lâm Vĩ Đ lưu thông trên đường Dương Công Khi hướng từ ngã ba Giồng về ngã ba Hồng Châu, phát hiện anh Nguyễn Thanh Ph điều khiển xe máy lưu thông cùng chiều đang nghe điện thoại, nên Trần Trọng Nh điều khiển xe máy áp sát, Lâm Vĩ Đ dùng tay phải giật điện thoại của anh Ph tại khu vực đồng mả thuộc tổ 74, ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Thanh Ph và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[4] Từ đó, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 15 giờ 00 ngày 24/6/2019, tại khu vực đồng mả thuộc Tổ 74, ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, các bị cáo Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ điều khiển xe gắn máy biển số: 77M2-5882 thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại của bị hại Nguyễn Thanh Ph đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

[5] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi sử dụng phương tiện xe gắn máy cướp giật tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát của các bị cáo thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 216/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;”

[6] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo Đ là người khởi xướng, xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và cũng là người thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nh là người điều khiển xe gắn máy chở bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội rồi cùng tẩu thoát, nên vai trò của bị cáo Nh được đánh giá thấp hơn bị cáo Đ. Do đó, Hội đồng xét xử cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; sau khi phạm tội các bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú. Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét khi phạm tội, các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới

18 tuổi phạm tội và xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[8] Ý kiến đề nghị áp dụng mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Quan điểm của Trợ giúp viên Trần Thị Hợi bào chữa cho bị cáo Trần Trọng Nh, Trợ giúp viên Trần Đồng Minh Ngọc Kim Khánh bào chữa cho bị cáo Lâm Vĩ Đ cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo Trần Trọng Nh và bị cáo Lâm Vĩ Đ là có căn cứ. Đối với đề nghị áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự, xác định hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt là chưa phù hợp, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe máy hiệu Honda Cup 70 biển số 77M2-5885, số khung DH88-XF424828, số máy C100ME-0343240, kết quả giám định số khung đã bị xóa bằng phương pháp mài mất số nguyên thủy. Đối với biển số 77M2-5885 là biển số của xe DH88 có số khung 88XF424828, số máy 88XE-5035776 do ông Nguyễn Ngọc Anh đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Ngọc Anh đã bán xe nhưng không biết tên và địa chỉ của người mua. Lâm Vĩ Đ khai mua xe của một đối tượng không biết tên, khi mua không có giấy tờ. Như vậy, xe máy nêu trên không rõ nguồn gốc, nên Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử giao tang vật nêu trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Hết thời hạn thông báo, nếu không có ai yêu cầu thì xe gắn máy trên được sung quỹ Nhà nước.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thanh Ph vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, ông Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Ngoài ra, Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ cướp giật điện thoại di động trên địa bàn huyện Hóc Môn. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, không xác định được người bị hại nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau phù hợp.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 101; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo; Bị cáo Lâm Vĩ Đ áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: các bị cáo **Trần Trọng Nh** và **Lâm Vĩ Đ** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Trần Trọng Nh 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/6/2019.

Xử phạt: bị cáo Lâm Vĩ Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/6/2019.

Về xử lý vật chứng:

Giao 01 xe gắn máy xe máy hiệu Honda Cup 70 biển số 77M2-5885, số khung DH88-XF424828, số máy C100ME-0343240 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Nếu trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe gắn máy trên có yêu cầu thì sẽ được xem xét theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn nêu trên, nếu không có ai yêu cầu thì xe gắn máy trên được sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 216/QĐ-VKS-HS ngày 25/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Trần Trọng Nh và Lâm Vĩ Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân

